TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 108/2017/DS-ST
Ngày: 15/9/2017
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Trần Trọng Quang.

Bà Lê Thị Vân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Truyền – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử công khai vụ án thụ lý số 155/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2017/QĐXX-ST ngày 14 tháng 8 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 70/2017/QĐST-DS ngày 30/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VP).

Địa chỉ: Tầng 1-7, Tòa nhà T, số 72, phố TH, P. HD, Quận K, TP. G.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý kiêm Quản lý Pháp chế cho phòng An Ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng Thu hồi nợ Pháp Lý– Trung tâm thu hồi nợ - Khối Tín dụng tiêu dùng.

Địa chỉ: 165-167-169 HN, phường N, quận C, TP. C.

Đại diện ủy quyền của ông T: Anh Trương Công Đ, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: G1-57 đường số 7, khu dân cư P, khu đô thị mới N, phường P, quận C, thành phố E.

- *Bị đơn*: Chị Đặng Thị K, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện CL, tỉnh T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị L – sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện CL, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: Ấp P, xã L, thị xã CL, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/10/2016 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V trình bày: Vào ngày 18/02/2014 chị Đặng Thị K có ký hợp đồng tín dụng số 20142018-114023-0001 với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V vay số tiền 25.200.000 đồng, lãi suất 5,14%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận chị Đặng Thị K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền 39.251.000 đồng, trả trong vòng 18 tháng, 17 tháng đầu trả mỗi tháng với số tiền 2.182.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.157.000 đồng, thanh toán vào ngày 18 hàng tháng. Bắt đầu trả vào ngày 18/3/2014. Thực hiện hợp đồng chị Đặng Thị K đã trả cho Ngân hàng với số tiền 4.864.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 29/3/2014 chị K trả số tiền 2.182.000 đồng.

- Ngày 30/5/2014 chị K trả số tiền 1.400.000 đồng.

- Ngày 02/6/2014 chị K trả số tiền 782.000 đồng.

- Ngày 01/3/2016 chị K trả số tiền 500.000 đồng.

Kể từ sau ngày 01/3/2016 thì chị K ngưng không trả nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V yêu cầu chị Đặng Thị K phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ 34.387.000 đồng. Trong đó, vốn gốc là 22.886.064 đồng, lãi là 11.500.936 đồng. Yêu cầu thanh toán ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn chị Đặng Thị K trình bày: Chị thống nhất lời trình bày của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V, chị có ký tên vào hợp đồng vay với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam

Thịnh V số tiền là 25.200.000 đồng. Chị Đặng Thị L đã cho tiền chị Đặng Thị K trả cho Ngân hàng được 4.864.000 đồng.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V yêu cầu chị Đặng Thị K trả số tiền là 34.387.000đồng, chị đồng ý trả nhưng hiện nay chị đang khó khăn nên chị không có khả năng trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật, chị xin trả trước cho Ngân hàng 11.000.000 đồng, số tiền còn lại chị xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng.

* Tại bản tự khai, biên bản đối chất người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đặng Thị L trình bày: Chị Đặng Thị K có đứng tên mua dùm cho chị 01 xe honđa Airbalck, chiếc xe này hiện tại chị đã bán không còn nữa. Việc chị K vay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V chị hoàn toàn không biết. Chị có gửi trả tiền mua xe cho chị K thông qua bưu điện là 4.864.000 đồng. Đối với số tiền đã trả 4.864.000 đồng chị không yêu cầu giải quyết. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V yêu cầu chị K trả số tiền 34.387.000 đồng, chị cũng thống nhất nhưng hoàn cảnh chị K đang khó khăn, chị xin Ngân hàng cho chị K trả trước 11.000.000 đồng, số tiền còn lại cho chị K trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng, trả đến khi hết nợ.

Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự và việc giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V. Buộc chị Đặng Thị K có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền nợ gốc là 22.886.064 đồng và số tiền lãi là 11.500.936 đồng. Tổng cộng là 34.387.000 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa chị Đặng Thị K và chị Đặng Thị L vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V khởi kiện chị K để tranh chấp đòi tiền nợ vay. Căn cứ vào Điều 463 Bộ luật dân sự quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản".

[3] Về yêu cầu đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V vẫn giữ yêu cầu khởi kiện buộc chị K phải trả số tiền nợ gốc là 22.886.064 đồng và tiền lãi là 11.500.936 đồng.

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V, Hội đồng xét xử nhận định: Giao dịch vay tiền giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V và chị K là có thật, được các bên đương sự thừa nhận.

Theo nội dung hợp đồng tín dụng xác lập ngày 18/02/2014 mà hai bên đã thừa nhận, thể hiện phía chị K có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền 25.200.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5,14%/tháng. Chị K đã trả cho Ngân hàng được 4.864.000 đồng, hiện còn nợ lại tiền gốc 22.886.064 đồng và tiền lãi là 11.500.936 đồng, tổng tiền nợ lại là 34.387.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị K cũng thừa nhận nợ như Ngân hàng trình bày. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị Đặng Thị K có trách nhiệm và nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền 34.387.000 đồng.

[4] Về thời hạn trả nợ: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V yêu cầu chị Đặng Thị K trả số tiền 34.387.000 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật; Chị K xin trả dần. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu xin trả dần của chị K gây thiệt thòi cho quyền lợi của Ngân hàng và Ngân hàng cũng không đồng ý. Do đó, không có cở sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin trả dần của chị K, chị Đặng Thị K có nghĩa vụ trả số tiền 34.387.000 đồng cho Ngân hàng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Trong quá trình vay chị Đặng Thị K có ký kết với Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V hợp đồng thế chấp tài sản là 01 xe honđa Airblade, màu đỏ đen, số khung RLHJF4600DY384225, số máy JF46E-4306409, biển kiểm soát 63B2-36882. Tại phiên tòa hôm nay, anh Trương Công Đ đại diện ủy quyền cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp, nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[6] Tại biên bản đối chất ngày 11/8/2017 chị Đặng Thị K và chị Đặng Thị L trình bày thống nhất rằng chị Đặng Thị L có đứng trả thay chị Đặng Thị K số tiền 4.864.000 đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V thông qua bưu điện. Chị Đặng Thị L không yêu cầu chị Đặng Thị K trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V được chấp nhận nên Ngân hàng được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chị K phải chịu án phí DSST.

[8] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 1 Điều 468, Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V.

1. Buộc chị Đặng Thị K có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền nợ gốc là 22.886.064 đồng và số tiền lãi là

11.500.936 đồng. Tổng cộng là 34.387.000 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Chị Đặng Thị K phải chịu 1.719.350 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V số tiền tạm ứng án phí là 859.600 đồng theo biên lai thu tiền số 14400 ngày 10/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- VKSND H.Cai Lậy;
- Chi cục THADS H.Cai Lậy;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu .

Trần Kim Loan